không đối chiếu hoặc từ chối thanh toán không có lý do chính đáng, bị coi như đã công nhận khoản nợ đó và phải thanh toán.

Hà-nội, ngày 14 tháng 6 năm 1975
K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
ĐẶNG VIỆT CHÂU

QUYẾT ĐỊNH số 225-TTg ngày 16-6-1975 về việc khuyến khích vật chất đối với các xí nghiệp đăng ký kế hoạch cao trong năm 1975.

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và chỉ tiêu thu chi ngân sách Nhà nước năm 1975 đã được giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố cần phối hợp với Công đoàn động viên các xí nghiệp đăng ký vượt mức kế hoạch Nhà nước về tất cả các chỉ tiêu, trước hết là những chỉ tiêu chủ yếu.

Để khuyến khích việc này, Thủ tướng Chính phủ quyết định :

1. Các chỉ tiêu kế hoạch giao cho các xí nghiệp, tổng hợp lại phải khớp với chỉ tiêu toàn ngành và lấy đó làm căn cứ đăng ký cao.

2. Các xí nghiệp đã đăng ký chính thức và đúng thời hạn những chỉ tiêu cao hơn chỉ tiêu kế hoạch đã giao thì tùy theo mức độ thực hiện mà được xét khen thưởng với mức cao hơn theo thông tư của Thủ tướng Chính phủ số 179-TTg ngày 13-7-1974.

3. Thời hạn cuối cùng để các xí nghiệp đăng ký cao năm 1975 là ngày 31 tháng 7 năm 1975. Mức đăng ký cao này sau khi được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp duyệt sẽ trở thành mức đăng ký chính thức của xí nghiệp.

Các xí nghiệp thuộc các ngành trung ương trực tiếp quản lý phải sao gửi kế hoạch đầu năm và những chỉ tiêu kế hoạch đăng ký cao cho Bộ Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Thống kê và Tổng công đoàn ; các xí nghiệp thuộc địa phương quản lý phải sao gửi những tài liệu nói trên cho các cơ quan nói trên ở địa phương.

Trường hợp được giao thêm chỉ tiêu kế hoạch vào giữa năm thì vẫn căn cứ vào mức chỉ tiêu kế hoạch đầu năm để tính mức đăng ký cao và xét khen thưởng. Việc xét khen thưởng đối với xí nghiệp phải làm chặt chẽ, coi trọng chất lượng sản phẩm, khuyến khích những xí nghiệp hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước mà tiết kiệm được nguyên vật liệu. Đối với các xí nghiệp được giao thêm chỉ tiêu kế hoạch nhưng vì Nhà nước không bảo đảm cung cấp đủ vật tư mà không thực hiện được kế hoạch thì khi xét khen thưởng cuối năm cần được chiếu cố để khuyến khích mặt cố gắng tích cực của xí nghiệp.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính cùng đồng chí Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể, theo dõi và đôn đốc việc thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 16 tháng 6 năm 1975
K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
LÊ THANH NGHỊ

CHỈ THỊ số 234-TTg ngày 21-6-1975 về việc đi lại thăm hỏi gia đình trong vùng mới giải phóng miền Nam.

Từ ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng, cán bộ và đồng bào ở cả hai miền đều muốn được gặp nhau, thăm hỏi nhau sau hàng chục năm xa cách. Đó là nguyện vọng và yêu cầu tình cảm rất chính đáng. Các Bộ, các ngành, các cấp cần quan tâm giúp đỡ cán bộ và nhân dân trong việc đi lại thăm hỏi gia đình.

Tuy nhiên hiện nay vì khó khăn về phương tiện đi lại, công tác ở miền Bắc cũng như ở miền Nam đang bận rộn, nên mọi người không thể giải quyết được trong một lúc. Việc đi lại thăm hỏi gia đình do đó cần phải thực hiện từng bước, phải có sự bố trí sắp xếp chu đáo để vừa

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0966761717

đáp ứng nguyện vọng của cán bộ và nhân dân, đồng thời bảo đảm sản xuất và công tác thường xuyên ở miền Bắc và không gây khó khăn cho chính quyền và bà con ở những vùng mới giải phóng.

Thủ tướng Chính phủ quy định việc đi lại thăm hỏi gia đình trong vùng mới giải phóng miền Nam như sau.

1. Đối tượng :

Nói chung tất cả mọi cán bộ, công nhân viên và đồng bào miền Nam có gia đình ở miền Nam đều trước sau lần lượt được về miền Nam thăm gia đình. Nhưng trong khi sắp xếp cho đi, do khả năng phương tiện đi lại còn hạn chế cần ưu tiên giải quyết cho những cán bộ, công nhân viên, bộ đội, thương binh, bệnh binh đã về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động, có vợ, chồng hoặc con ở miền Nam ; những cán bộ, công nhân viên, thương binh, bệnh binh có vợ hoặc chồng, bố mẹ ở miền Nam hoặc có con, anh chị em ruột. Còn các đối tượng khác thì giải quyết dần, tùy theo công việc và khả năng vận tải. Những người bị tù mới được tha, những người đang bị quản chế, cải tạo, những người có liên quan đến các vụ án thì chưa được phép đi.

2. Một số quy định cụ thể :

1. Việc cho đi thăm gia đình ở miền Nam do những cơ quan sau đây quyết định và cấp giấy phép :

a) Đối với những người về hưu, về nghỉ việc vì mất sức lao động và đồng bào miền Nam về sản xuất ở các địa phương thì Ủy ban hành chính huyện hoặc cấp tương đương quyết định ;

b) Cán bộ, công nhân viên thuộc quyền quản lý của khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì do Chủ tịch Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố quyết định ;

c) Cán bộ, công nhân viên thuộc quyền quản lý của các Bộ, các ngành, các đoàn thể trung ương thì do thủ trưởng các Bộ, các ngành, các đoàn thể quyết định.

2. Người được phép đi thăm gia đình ở miền Nam cần mang theo giấy phép và chứng minh hoặc giấy chứng nhận căn cước.

3. Cán bộ, công nhân viên, bộ đội, thương binh, bệnh binh về hưu, về nghỉ vì mất sức lao động về thăm gia đình trong một thời gian thì được lĩnh tiền trợ cấp của một quý ; trường hợp xin về ở hẳn với gia đình tại miền Nam thì được lĩnh trước tiền trợ cấp của hai quý và được ủy quyền cho thân nhân ở miền Bắc tiếp tục nhận trợ cấp cho đến khi có chế độ mới.

Anh chị em về thăm lần này được cấp tiền tầu xe đi, về.

4. Cán bộ, công nhân viên đang công tác về thăm gia đình trong một thời gian thì được hưởng mọi quyền lợi theo chế độ nghỉ hàng năm hiện hành. Nhưng để chiếu cố đến hoàn cảnh xa cách nhau lâu ngày nên riêng lần này anh chị em được nghỉ hai mươi (20) ngày và trường hợp cá biệt thì được nghỉ ba mươi (30) ngày, không kể ngày đi đường.

3. Trách nhiệm của các ngành, các cấp :

1. Bộ Giao thông vận tải cần tổ chức và tăng cường các tuyến vận chuyển bằng ô-tô, đường biển, tạo điều kiện cho anh chị em về thăm gia đình, bảo đảm dần dần ai cũng được về thăm ; Bộ Nội thương và Bộ Y tế tổ chức việc ăn uống, bảo vệ sức khỏe cho anh chị em trên các tuyến đường.

2. Bộ Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các ngành có liên quan như hải quan, quân cảnh, quy định việc kiểm soát để đề phòng hành động lợi dụng cơ hội buôn lậu, phá rối trật tự trị an, đồng thời tránh tình trạng bắt giữ lung tung gây căng thẳng không cần thiết.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt-nam cần quy định và hướng dẫn việc mang tiền, đổi tiền khi vào miền Nam.

4. Bộ Tài chính có nhiệm vụ hướng dẫn việc thanh toán tiền tầu xe và các khoản phụ cấp cho anh chị em đi về miền Nam.

5. Các Bộ, các ngành, các đoàn thể trung ương, Ủy ban hành chính các cấp, các cơ quan đơn vị có cán bộ và đồng bào miền Nam, cần cố gắng sắp xếp cho anh chị em miền Nam lần lượt được phép, đồng thời bảo đảm công tác thường xuyên ; cần giải thích cho mọi người có ý thức tự giác nhường cho những người cần trước, đi trước,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

những người chưa đi lo gánh thêm công việc của người vắng mặt.

Đối với những người được đi thì cần phổ biến cho anh chị em những điều cần thiết về chính sách ở vùng mới giải phóng, thái độ đối với các tầng lớp nhân dân trong ấy, giữ gìn thái độ, tư cách và tác phong của người cán bộ xã hội chủ nghĩa.

6. Bộ Quốc phòng căn cứ tinh thần chỉ thị này mà hướng dẫn việc thi hành trong Quân đội.

Ủy ban Thống nhất có trách nhiệm thông báo chủ trương này cho miền Nam, theo dõi, kiểm tra việc thi hành chỉ thị này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những khó khăn, những vấn đề mới cần phải giải quyết

Hà-nội, ngày 21 tháng 6 năm 1975

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
HOÀNG ANH

CÁC BỘ

LIÊN BỘ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ liên bộ số 4-LB/NH/TC ngày 15-6-1975 hướng dẫn thi hành chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 219-TTg ngày 14-6-1975 về việc thanh toán công nợ dây dưa trong các tổ chức kinh tế quốc doanh, cơ quan Nhà nước, đơn vị bộ đội.

Ngày 14-6-1975, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị số 219-TTg về việc tổ chức thanh toán công nợ dây dưa trong các tổ chức kinh tế quốc doanh, cơ quan Nhà nước, đơn vị bộ đội. Để chấp hành nghiêm chỉnh chỉ thị trên của Chính phủ, Thủ trưởng các Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính các cấp, các đơn vị cơ sở cần kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt các văn bản của Nhà nước về thanh toán công nợ và thanh lý, xử lý tài sản đã ban hành : quyết định số 127-CP ngày 5-8-1968, số 107-CP ngày 7-5-1974 của Hội đồng Chính phủ, chỉ thị số 50-TTg ngày 15-6-1968 của Thủ tướng Chính phủ, thông tư số 16-TC/NH ngày 8-5-1971 của liên Bộ Tài chính- Ngân hàng, thông tư số 27-TT/LB ngày 10-12-1964 của liên Bộ Tài chính — Ngân hàng — Nội thương, v.v...

Thông tư liên bộ này hướng dẫn một số điểm cụ thể về tổ chức thanh toán công nợ dây dưa và biện pháp ngăn chặn công nợ dây dưa tái phát trong các tổ chức kinh tế quốc doanh, cơ quan Nhà nước, đơn vị bộ đội.

I. YÊU CẦU VỀ THANH TOÁN CÔNG NỢ DÂY DƯA

1. Giải quyết khẩn trương các khoản công nợ dây dưa từ trước đến cuối năm 1974, nhằm góp phần đưa công tác thanh toán trong nền kinh tế quốc dân sớm trở lại bình thường, ổn định hoạt động kinh tế và tài chính của các đơn vị cơ sở, tăng cường và củng cố chế độ hạch toán kinh tế, phát huy vai trò kiểm soát của hệ thống tài chính — tín dụng.

2. Phải kết hợp chặt chẽ việc thanh toán công nợ dây dưa với việc thanh, xử lý vật tư tài sản tồn thất, ứ đọng, kém, mất phẩm chất..., nhằm huy động vật tư, hàng hóa ra sử dụng và tạo điều kiện thuận lợi giải quyết vốn thanh toán công nợ dây dưa.

3. Phải có biện pháp cải tiến tổ chức quản lý và nâng cao trách nhiệm trong việc chấp hành chế độ, thể lệ, nhằm ngăn chặn công nợ dây dưa tái phát.

II. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC TỔ CHỨC THANH TOÁN CÔNG NỢ DÂY DƯA

1. Tổ chức đối chiếu và thanh toán công nợ dây dưa.

a) Các ngành, tổ chức kinh tế, cơ quan Nhà nước, đơn vị bộ đội phải kiểm tra và nắm thật chắc tình hình công nợ (về các khoản phải thu, phải trả), quá trình diễn biến và nguyên nhân

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com